

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ KỲ ANH
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2017/HSST
Ngày: 26/10/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỲ ANH - HÀ TĨNH

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Thanh Hương

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Trần Đăng Thanh

2. Bà: Hoàng Thị Thu Lâm

Thư ký phiên toà: Ông Đinh Văn Tư – Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh.

Đại diện VKSND Thị xã Kỳ Anh tham gia phiên toà: Ông Đào Đức Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2017 tại Hội trường Ủy ban nhân dân Phường Kỳ Long thị xã Kỳ Anh xét xử lưu động sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2017/TLST-HS ngày 12/10/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2017/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Thu T**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 05 tháng 02 năm 1989; Tại Q, Thanh Hóa; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã S, huyện B, tỉnh Bình Thuận; Chỗ ở: Tổ dân phố N, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn Q(Đã chết); Con bà: Bùi Thị H, sinh năm 1968. Hiện đang sinh sống tại Thôn T, xã Sông B, huyện B, tỉnh Bình Thuận; Anh chị em ruột: có 4 người, bị cáo là con thứ nhất; Chồng: Không có; Con: 01 đứa sinh năm

2006; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ tại nhà tạm giữ Công an thị xã Kỳ Anh và tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh từ ngày 28/7/2017 đến nay. *(Có mặt)*

*** Người làm chứng:**

1. Bà Phạm Thị Đ - Sinh năm 1968; Trú tại: Tổ dân phố N, Phường Kỳ P, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. *(Vắng mặt)*.

2. Ông Trần Đình M – Sinh năm: 1962; Trú tại: Tổ dân phố N, Phường Kỳ P, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. *(Vắng mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 30 phút ngày 27/7/2017, sau khi nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về phát hiện đối tượng có dấu hiệu tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kỳ Anh, phối hợp Công an phường Kỳ Phương tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị Thu T thuê của gia đình bà Phạm Thị Đ, sinh năm 1968, ở Tổ dân phố N, phường Kỳ P, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. Quá trình khám xét Nguyễn Thị Thu T đã tự nguyện giao nộp 09(Chín) gói nilon (túi ni lông) nhỏ kích thước bằng nhau (mỗi gói 01 x 1,5cm), bên trong mỗi gói có chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể. Tiến hành khám xét phát hiện tại ô thông gió phòng vệ sinh 01 (Một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu WHITE HOSE, bên trong có 01 (một) gói nilon (túi ni lông) kích thước 7cm x 7cm, có chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể.

Nguyễn Thị Thu T khai nhận: Vào khoảng 10 giờ ngày 25/7/2017, Nguyễn Thị Thu T đang ngủ tại phòng trọ thuê của gia đình bà Phạm Thị Đ, thì có người tên là Ngọc A giao dịch qua điện thoại di động với T hỏi "Có mua ma túy không?", T trả lời "Có nhưng hiện chưa có tiền trả", Ngọc A nói "Tiền trả sau cũng được, lát nữa có người phụ nữ tên Q mang ma túy lại cho". Khoảng 30 phút sau Q đi xe taxi đến phòng trọ đưa cho T 01 (Một) gói nilon (túi ni lông) trong suốt, có kích thước 7cm x 7cm, bên trong có chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể. Đến khoảng 02 giờ sáng ngày 26/7/2017, T lấy một phần ma túy chia thành 12 (Mười hai) túi nhỏ đem giấu sau tờ

giấy gián tường phòng bếp; số ma túy còn lại, bỏ trong gói ni lông (túi nilông) cho vào gói thuốc lá nhãn hiệu WHITE HOSE và cất giấu ở ô thông gió trong nhà vệ sinh. Số ma túy nói trên là chất ma túy đá, T mua về với mục đích sử dụng. Khi mua về chia nhỏ ra, T đã sử dụng 03 (ba) gói, số còn lại đã bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kỳ Anh phát hiện, bắt giữ. Sau khi khám xét, cơ quan CSĐT Công an thị xã Kỳ Anh tiến hành thu giữ, niêm phong vật chứng và ra lệnh bắt khẩn cấp Nguyễn Thị Thu T để tiến hành điều tra làm rõ.

Biên bản mở niêm phong vật chứng, cân xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh lập hồi 10 giờ 34 phút ngày 28/7/2017, xác định:

- 09 (Chín) gói nilông chứa chất tinh thể rắn màu trắng ký hiệu là mẫu A1. Cân xác định tổng trọng lượng cả bì là 2,4767 gam (*Hai phẩy bốn bảy sáu bảy gam*), trọng lượng bì 0,6510 gam (*Không phẩy sáu năm một không gam*); trọng lượng chất tinh thể rắn màu trắng là 1,8257 gam (*Một phẩy tám hai năm bảy gam*), lấy mẫu giám định là 0,0454gam (*Không phẩy không bốn năm bốn gam*)

- 01 (Một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu WHITE HORSE bên trong có 01 (Một) gói túi ni lông chứa chất tinh thể màu trắng, ký hiệu mẫu A2. Cân xác định tổng trọng lượng cả bì là 24,6140 gam (*Hai mươi bốn phẩy sáu một bốn không gam*); trọng lượng bì là 2,1605 gam (*Hai phẩy một sáu không năm gam*); trọng lượng chất tinh thể rắn màu trắng là 22,4535gam (*Hai hai phẩy bốn năm ba năm gam*) lấy mẫu giám định 0,1604gam (*Không phẩy một sáu không bốn gam*).

Kết luận giám định số 100/GĐMT-PC54, ngày 28/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh, xác định:

- Chất tinh thể rắn màu trắng chứa trong 09 (Chín) túi nilông (Ký hiệu A1) gửi đến giám định có trọng lượng là 1,8257gam, là Methamphetamine.

- Chất tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 (Một) túi nilông (Ký hiệu A2) gửi đến giám định có trọng lượng là 22,4535gam, là Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Tổng trọng lượng chất Methamphetamine đã thu giữ của Nguyễn Thị Thu T là 24,2792 gam (*Hai mươi bốn phẩy hai bảy chín hai gam*).

Tại bản Cáo trạng số 45/CTr - KSĐT ngày 10/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố: Nguyễn Thị Thu T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại Điểm m Khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự; Điểm b Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14; Khoản 3 Điều 7 và Điểm g Khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và nhất trí với quyết định truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm m Khoản 2 Điều 194, Điểm p Khoản 1 Điều 46 – Bộ luật Hình sự năm 1999; Điểm b Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14; Khoản 3 Điều 7 và Điểm g Khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt: Nguyễn Thị Thu T mức án từ 7 – 8 năm tù. Về vật chứng: Đề nghị xử lý theo qui định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và rất hối hận về hành vi mà bị cáo đã gây ra, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thị xã Kỳ Anh, Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Kỳ Anh. Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, phù hợp về thời gian, địa điểm, tang vật chứng thu hồi và các tài liệu có tại hồ sơ nên đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào lúc 21 giờ 30 phút ngày 27/7/2017, sau khi nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về phát hiện đối tượng có dấu hiệu tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kỳ Anh, phối hợp Công an phường Kỳ Phương tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị Thu T thuê của gia đình bà Phạm Thị Đ, sinh năm 1968, ở Tổ dân phố N, phường Kỳ P, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. Quá trình khám xét Nguyễn Thị Thu T đã tự nguyện giao nộp 09 (Chín) gói nilon (túi Ni lông) nhỏ kích thước bằng nhau (mỗi gói 01 x 1,5cm), bên trong mỗi túi có chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể. Tiến hành khám xét phát hiện tại ô thông gió phòng vệ sinh 01 (Một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu WHITE HOSE, bên trong có gói nilon (túi ni lông) kích thước 7cm x 7cm, có chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể. Tiến hành giám định xác định tổng trọng lượng chất rắn màu trắng dạng tinh thể là 24,2792gam (*Hai bốn phẩy hai bảy chín hai gam*), là Methamphetamine. Nguyễn Thị Thu T khai nhận bản thân là đối tượng nghiện chất ma túy, nên ngày 25/7/2017 T mua số ma túy nói trên của đối tượng Ngọc Anh ở Phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh để về sử dụng.

Với hành vi nêu trên, Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố và đưa ra xét xử bị cáo Nguyễn Thị Thu T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm m Khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không có gì oan sai.

[3]. Đánh giá tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, lỗi của bị cáo trong vụ án này là lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bản thân bị cáo là người có nhận thức nhưng do cảm dỗ, không làm chủ được bản thân sa vào các tệ nạn xã hội, hậu quả là nghiện ma túy. Do nghiện ma túy nên việc tàng trữ ma túy trong người là việc làm thường xuyên mục đích để sử dụng và thỏa mãn cơn nghiện cho bản thân. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà

nước về các chất ma túy mà còn làm mất trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Từ những phân tích và nhận định trên Hội đồng xét xử cần khẳng định bị cáo coi thường kỷ cương Pháp luật. Nên cần phải xử lý nghiêm minh bị cáo, nhằm răn đe giáo dục phòng ngừa chung. Trong vụ án này chỉ một mình bị cáo T thực hiện hành vi.

Về tình tiết định khung hình phạt:

Tổng trọng lượng chất Methamphetamine đã thu giữ của Nguyễn Thị Thu T là 24,2792 gam, hành vi này đã phạm vào tình tiết định khung được qui định tại Điểm m Khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về tình tiết định khung nói trên.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Tình tiết tăng nặng hình sự: Bị cáo Nguyễn Thị Thu T không phạm vào tình tiết tăng nặng hình sự nào.

Tình tiết giảm nhẹ hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo; gia đình có hoàn cảnh khó khăn được quy định tại Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Để áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội theo nội dung Khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điểm b Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội, cần áp dụng Điểm g Khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015. Điểm g Khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 qui định: “*Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 5 năm đến 10 năm*”

g)Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị Xã Kỳ Anh là có căn cứ phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi mà bị cáo đã gây. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần cách ly bị cáo ra khỏi cuộc sống cộng đồng một thời gian để bị cáo suy ngẫm về hành vi của mình đã gây ra và cải tạo trở thành con người có ích cho gia đình, xã hội.

Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Bản thân đang lao động tự do không có thu nhập, còn nuôi con nhỏ nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình bổ sung đối với bị cáo.

Trong vụ án này, Nguyễn Thị Thu T khai nhận ngày 25/7/2017 mua số ma túy nêu trên của người có tên Ngọc A và sau đó người có tên Q mang ma túy đến giao cho T. Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kỳ Anh đã tiến hành xác minh xác định đối tượng Ngọc A có họ tên đầy đủ là Bùi Thị Ngọc A (Sinh năm 1988; chỗ ở: Tổ dân phố H, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh), trong thời gian điều tra vụ án đối tượng Bùi Thị Ngọc A không có mặt tại địa phương, không rõ đối tượng đang làm gì, ở đâu; còn đối tượng Quỳnh không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể. Vì vậy chưa có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các đối tượng, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kỳ Anh đang tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

[4]. Vật chứng:

Vật chứng đã thu giữ:

- 01 (Một) túi ni lông bên trong chứa 1,7803 gam (*Một phẩy bảy tám không ba gam*) chất Methamphetamine (Sau khi đã trừ mẫu giám định).

- 01 (Một) túi nilông bên trong chứa 22,2931 gam (*Hai hai phẩy hai chín ba một gam*) chất Methamphetamine (Sau khi đã trừ mẫu giám định).

- 01 (Một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu WHITE HORSE .

Xét đây là những vật chứng cần lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Vật chứng không thu giữ được:

Trong quá trình điều tra Nguyễn Thị Thu T khai nhận đã sử dụng 01(Một) chiếc điện thoại OPPO NEO5 màu vàng, dung lượng 16G để giao dịch mua ma túy của đối tượng Ngọc Anh. Quá trình sử dụng T đã làm mất vào ngày 26/7/2017, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kỳ Anh đã tiến hành truy tìm nhưng không có kết quả.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo được quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. *Tuyên bố bị cáo:* Nguyễn Thị Thu T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng Điểm m Khoản 2 Điều 194, Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 – Bộ luật Hình sự năm 1999; Điểm b Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14; Khoản 3 Điều 7 và Điểm g Khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt:

Nguyễn Thị Thu T 7(*Bảy*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 28/07/2017.

2. *Về vật chứng:* Áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

** Tịch thu tiêu hủy:*

- 01 (Một) phong bì thư dán kín, bên ngoài có đầy đủ chữ ký của thành viên hội đồng giám định và đối tượng, bên trong có chứa 24,0734 gam (*Hai bốn phẩy không bảy ba tư gam*) có Methamphetamine.

Vật chứng có tình trạng, đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/10/2017.

3. *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 điều 99 – Bộ luật Tố tụng Hình sự, Khoản 1 Điều 21, Khoản 3 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH quy định về án phí và lệ phí toà án,; Tuyên:

Bị cáo Nguyễn Thị Thu T phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo đối với Bản án:* Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này lên toà án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

